TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày: 30/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và bà Hoàng Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST-HS, ngày 28/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 15/6/2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn G**, sinh năm: 1971 tại thành phố (TP) C, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: KDC X, phường P, TP. C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị M (đều đã chết); vợ là Phạm Thị T (đã ly hôn); tiền án: Có 06 tiền án: Tại Bản án số 10 ngày 09/3/1992, TAND huyện C xử phạt G 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; tại Bản án số 47 ngày 20/4/1993, TAND tỉnh Hải Hưng xử phạt G 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa"; tại Bản án số 137/STHS ngày 25/8/1995, TAND tỉnh Hải Hưng xử phạt G 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa"; tại Bản án số 16 ngày 24/01/2000, TAND tỉnh Hải Dương xử phạt G 33 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; tại Bản án số 127/STHS ngày 13/8/2003, TAND tỉnh Hải Dương xử phạt G 08 năm 06 tháng về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; tại Bản án số 34/2012/HSST ngày 31/5/2012, TAND huyện G, tỉnh Bắc Ninh xử phạt G 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo G đã chấp hành xong hình phạt tù của các Bản án trên; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2021 đến ngày 21/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Vũ Văn T**, sinh năm 1968 tại thành phố C; nơi cư trú: Số 6 đường T, KDC T, phường S, TP. C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Đặng Thị T; vợ là: Trần Thị L; có 02 con: Lớn sinh năm 1992, nhỏ

sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPVPHC ngày 02/02/2018, Trưởng Công an thị xã C đã xử phạt T với hình thức là phạt tiền (1.500.000đ) về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 23/3/2018 T đã chấp hành xong; tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 05/QĐ-UBND ngày 06/5/2018, Chủ tịch UBND phường S, TP. C đã áp dụng biện pháp giáo dục tại phường đối với T với thời hạn 06 tháng, ngày 06/11/2018 T đã chấp hành xong; tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 16/2019/QĐ-TA ngày 22/8/2019, TAND TP. C đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời hạn 18 tháng kể từ ngày đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc, T chưa thi hành Quyết định này; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2021 đến ngày 21/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

3. **Đoàn Trung D**, sinh năm 1977 tại TP. C, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Số 33 phố Nguyễn Văn T, khu dân cư H, phường S, TP. C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Mạnh L và bà Nguyễn Thị K; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/011/2021 đến ngày 21/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi liên quan:* Anh Vũ Duy B, sinh năm 1973; địa chỉ: Nhà N08B khu đô thị M, phường D, quận C, TP. Hà Nội - Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958; địa chỉ: KDC số X, phường P, TP. C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16/01/2021, Nguyễn Văn G (là đối tượng nghiện ma túy) bắt xe buýt đi từ nhà đến khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, G gặp và mua của một người đàn ông (G không biết tên, tuổi và địa chỉ) 4.000.000 đồng được 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa nhiều gói giấy và túi nilon đựng ma túy đá và Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân và nếu ai mua thì bán. Khi mua được ma túy, G bắt xe buýt đi về nhà và cất giấu số ma túy mua được vào tủ quần áo trong phòng ngủ của mình. Đến sáng ngày 18/01/2021, G lấy 02 gói Heroin từ túi ma túy mua được chiều ngày 16/01/2021 ra, cho vào trong túi quần phía trước với mục đích nếu ai mua thì bán.

Khoảng 12 giờ ngày 18/01/2021, Vũ Văn T đi bộ từ nhà sang nhà Đoàn Trung D chơi. Khi gặp D, T nói: *"chở anh đi mua ít đồ".* D hiểu là T muốn nhờ mình chở đi mua ma túy. D đồng ý nên lấy xe mô tô biển số 29S6 - 7340 (là xe D mượn của anh Vũ Duy B, sinh năm 1973, trú tại nhà N08B khu đô thị M, phường D, quận C, TP. Hà Nội trước đó) chở T đi xuống phường P để mua ma túy. Trên đường đi T nói với D: "*tý*

về anh cho ít để sử dụng". Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày T, D đi đến nhà Nguyễn Văn G ở khu dân cư X, phường P, TP. C. Khi cách cổng nhà G khoảng 05m thì D đỗ xe còn T đi lại gần cổng gặp G. T hỏi G mua 300.000 đồng tiền ma túy. G đồng ý và lấy trong túi quần dài phía trước ra 01 gói nilon ma túy đưa cho T, T đưa cho G 300.000 đồng. Đúng lúc này lực lượng Công an thành phố C phát hiện và bắt quả tang. Do sợ hãi nên T đã vứt túi nilon ma túy vừa mua được của G xuống dưới đất. Lực lượng Công an đã thu giữ: tại vị trí mặt đất cách chỗ T đứng khoảng 1.5m 01 gói giấy màu trắng kích thước (01x1.2)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì số (1); thu giữ trong túi quần dài phía trước bên phải của G số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng), niêm phong trong phong bì số (2); thu giữ trong túi quần dài phía trước bên trái của G 01 túi giấy màu trắng kích thước (01x02)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì số (3).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn G, lực lượng Công an đã thu giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước (08x10.5)cm bên trong chứa 04 gói giấy bạc đều có kích thước (1.5x01)cm trong mỗi gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng; 24 gói giấy màu trắng có cùng kích thước (01x01)cm, bên trong các gói giấy này đều chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy màu trắng kích thước (04x06)cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổng khối lượng là 6.917 gam. 01 gói giấy màu bạc kích thước (02x2.5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước (2.5x2.5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Toàn bộ vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp thu giữ tại nhà G niêm phong trong phong bì số (04).

Tại bản Kết luận giám định số 101/TB-PC09 ngày 21/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì số 1, gửi đến giám định khối lượng là: 0.181 gam là ma túy loại Heroin.

- Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì số 3, gửi đến giám định khối lượng là: 0.023 gam là ma túy loại Heroin.

- Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 04 gói giấy màu bạc; 25 gói giấy màu trắng và 01 túi nilon màu trắng niêm phong trong phong bì số 4, gửi đến giám định khối lượng là: 6.917 gam là ma túy loại Heroin.

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 01 gói giấy màu bạc và 01 túi nilon màu trắng niêm phong trong phong bì số 4 gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,305 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-CL ngày 26/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Vũ Văn T và Đoàn Trung D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Văn G, Vũ Văn T và Đoàn Trung D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn T và Đoàn Trung D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm p, q khoản 2, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn G từ 08 năm 03 tháng tù đến 08 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/01/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/01/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Trung D từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 18/01/2021.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về việc áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng do Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó xác định những chứng cứ, tài liệu đã thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai, bản cung của các bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ được, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/01/2021, tại trước cổng nhà Nguyễn Văn G ở khu dân cư X, phường P, TP. C, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Văn G có hành vi bán trái phép cho Vũ Văn T 0.181 gam ma túy loại Heroin với giá 300.000 đồng để Vũ Văn T và Đoàn Trung D cùng nhau mang về sử dụng; ngoài ra G còn tàng trữ trái phép 6.940 gam ma túy loại Heroin và 0.305 gam ma túy loại Methamphetamine tại nhà với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn G đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của Vũ Văn T và Đoàn Trung D đã phạm vào tội

“Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của Nguyễn Văn G là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi chất ma tuý - Một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Với mục đích mua bán ma túy để bán kiếm lời và nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma tuý của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật của Nhà nước, lén lút mua ma túy mang về nhà cất giấu và bán. Hành vi của Vũ Văn T và Đoàn Trung D đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma tuý - Một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật của Nhà nước, lén lút tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Nhà nước ta đã có chế độ quản lý ngặt nghèo đối với ma tuý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng… trái phép chất ma túy. Nhà nước đã tuyên truyền rộng rãi dưới nhiều hình thức về hiểm hoạ của ma tuý và pháp luật của Nhà nước đối với ma tuý. Bản thân các bị cáo đã hiểu rõ tác hại của ma tuý đối với sức khoẻ, tính mạng của con người. Nhưng do ham chơi, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, các bị cáo đã sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật của Nhà nước. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Nghiêm trọng hơn, bị cáo G đã nhiều lần bị Tòa án kết án và được xác định là tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, mặt khác bị cáo mua bán nhiều chất ma túy. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố Nguyễn Văn G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố các bị cáo Vũ Văn T và Đoàn Trung D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, các bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra, để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để dăn đe, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Vụ án có nhiều người tham gia, các bị cáo Vũ Văn T và Đoàn Trung D cùng nhau phạm tội, trong đó bị cáo T là người khởi xướng và trực tiếp dùng tiền của mình mua ma túy, còn bị cáo D là người giữ vai trò đồng phạm giúp sức.

[5] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo G và bị cáo T đều có nhân thân xấu. Bị cáo G có 06 tiền án, đã nhiều lần được giáo dục, cải tạo nhưng không cải sửa lỗi lầm nay lại phạm tội. Bị cáo T có 03 tiền sự, đã được giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa. Bị cáo D có nhân thân tốt, có thành tích xuất sắc trong lao động được tặng Giấy khen, mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến

nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo G mua bán trái phép ma túy đã thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Các bị cáo T, D tàng trữ trái phép ma túy với số lượng ít và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của các bị cáo các vật chứng gồm ma túy, bao gói và 300.000đ.

Đối với số ma túy sau khi giám định hoàn lại 6,472 gam Heroin và 0,247 gam Methamphetamine. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 27 mảnh giấy màu trắng, 05 mảnh giấy màu bạc và 02 vỏ túi nilon màu trắng dùng để gói ma túy, xét không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn G. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 29S6 - 7340 đăng ký xe mang tên Vũ Duy B ở tổ 19B T, quận Đ, TP. Hà Nội. Chiếc xe này T và D đã sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nhưng là tài sản của anh B, anh B không biết D mượn xe để mua ma túy nên cơ quan CSĐT - Công an thành phố Chí Linh đã trả lại chiếc xe này cho anh B.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho G, G không biết rõ nhân thân, lý lịch. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn T và Đoàn Trung D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G **08** (tám) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 18/01/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T **14** (mười bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 18/01/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Trung D **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 18/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Văn G 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 6,472 gam Heroin, 0,247 gam Methamphetamine, 27 mảnh giấy màu trắng, 05 mảnh giấy màu bạc và 02 vỏ túi nilon màu trắng được đựng trong phong bì niêm phong ghi số: 101/KLGĐ-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn G (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/5/2021 của Công an thành phố Chí Linh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).*

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn G, Vũ Văn T và Đoàn Trung D mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quyết